| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂN LẠC**<br>**TỈNH HOÀ BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 07 - 10 - 2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Trần Văn Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Quách Công Trọng và bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Thanh Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Lạc.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên toà:*** Ông Đinh Mạnh Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn Ch (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/11/1986 tại Tân Lạc - Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm B, xã TN, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D1 và bà Bùi Thị D2; có vợ là Bùi Thị Th và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 01-QĐ/UBKTHU ngày 27/8/2020 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Tân Lạc); tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo được tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Bị hại:* Công ty Cổ phần A1; địa chỉ trụ sở: Số XX ngách 6/12, phố Đ, phường V, quận B, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo theo pháp luật:* Ông Đỗ Hồng D3 - Giám đốc Công ty Cổ phần A1.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1965; nơi cư trú: Xóm 1, xã TN, huyện T, tỉnh Hòa Bình (Tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 05/6/2020 của Giám đốc Công ty Cổ phần A1). Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Bùi Văn Đ2, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm B, xã TN, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Bùi Văn Ng, sinh năm 1972; nơi cư trú: Xóm C, xã TN, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/6/2011, Công ty Cổ phần A2 ký kết với ông Bùi Văn D1 hợp đồng thuê đất với diện tích là 5.112m$^2$ tại xóm B, xã TN, huyện T, tỉnh Hòa Bình để ươm trồng cây xanh. Thời hạn thuê đất là 07 năm và được gia hạn thêm 01 năm, đến ngày 11/6/2019 là hết hạn hợp đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, năm 2018 Công ty Cổ phần A2 đã chuyển giao cho Công ty Cổ phần A1 tiếp tục thực hiện hợp đồng. Ngày 17/4/2019, ông Bùi Văn D1 ốm chết. Sau khi D1 chết và đến khi hết hạn hợp đồng cho thuê đất, Bùi Văn Ch là con trai của ông D1 muốn lấy lại diện tích đất trên để sử dụng nên đã gặp ông Nguyễn Hồng Đ là người phụ trách vườn cây của Công ty Cổ phần A1 yêu cầu di dời các cây xanh, giải phóng mặt bằng, trả lại diện tích đất cho gia đình sử dụng. Do bên thuê đất chưa trả lại diện tích đất đã thuê, nên khoảng 06 giờ 00 phút ngày 07/3/2020, Ch đi bộ xuống nhà anh Bùi Văn Đ2 là người cùng xóm B, xã TN, huyện T, tỉnh Hòa Bình để mượn cưa máy đi cắt cây. Khi đến nhà anh Đ2, Ch hỏi mượn cưa máy và anh Đ2 đồng ý cho mượn cưa máy mà không hỏi gì thêm. Sau khi nhận cưa máy, Ch đi về nhà lấy thêm 1,5 lít xăng đã pha nhớt, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F4 - 6888 mang theo cưa máy đi vào khu đất mà năm 2011 bố của Ch đã cho thuê. Khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, Ch đi đến diện tích đất trên. Tại đây, Ch nhìn thấy có trồng nhiều loại cây có đường vanh khoảng 20 đến 50 cm và đã dùng cưa máy cắt hạ lần lượt số cây trồng trên diện tích đất trên. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Ch cắt xong số cây và buổi chiều cùng ngày, Ch đem trả cưa máy cho anh Đ2.

Sau khi nhận được tố giác, tin báo về tội phạm, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định số cây mà Bùi Văn Ch đã hủy hoại của Công ty Cổ phần A1 là 346 cây, bao gồm: 46 cây Gió bầu, 138 cây Côm tầng, 98 cây Chiêu liêu, 58 cây Lát hoa và 06 cây De. Đường vanh của các cây từ 20 đến 50 cm. Số cây trên được trồng trên diện tích đất 4.100m$^2$, nằm trong diện tích 5.112m$^2$ đất mà Công ty Cổ phần A2 đã thuê của gia đình ông D1 ngày 10/6/2011.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận: Tổng số 346 cây tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là 48.330.000 *(Bốn mươi tám triệu ba trăm ba mươi nghìn)* đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 24/8/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn Ch về tội hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Ch một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì về nội dung cáo trạng, không kêu oan.

** Ý kiến của bị hại, đương sự và người tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập:*

*Ý kiến của ông Nguyễn Hồng Đ là người đại diện theo ủy của Giám đốc Công ty Cổ phần A1:* Về sự việc ngày 07/3/2020, bị cáo Bùi Văn Ch đã hủy hoại cưa hạ 346 cây trồng của Công ty Cổ phần A1 đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Ngày 12/5/2020, giữa Công ty và bị cáo Ch đã giải quyết với nhau về bồi thường thiệt hại. Theo đó, bị cáo Ch đã bồi thường cho Công ty Cổ phần A1 số tiền 49.000.000 *(Bốn mươi chín triệu)* đồng cho việc bị cáo đã cưa hạ 346 cây trồng của Công ty; về phía Công ty đã giao toàn bộ số cây bị cưa hạ và diện tích 5.112m$^2$ đất đã thuê cho gia đình của bị cáo sử dụng. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì nữa.

*Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Bùi Văn Đ2:* Khoảng 06 giờ ngày 07/3/2020, Bùi Văn Ch có đến nhà anh Đ2 tại xóm B, xã TN, huyện T, tỉnh Hòa Bình hỏi mượn cưa máy và anh Đ2 đã cho Ch mượn chiếc cưa máy nhãn hiệu Husqvarna chạy bằng nhiên liệu xăng. Anh Đ2 hoàn toàn không biết Ch đã mượn cưa máy của mình để hủy hoại cây trồng của Công ty Cổ phần A1. Ngày 18/3/2020, anh Đ2 đã giao nộp chiếc cưa máy trên cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc để phục vụ công tác điều tra vụ án. Đến ngày 01/8/2020, anh Đ2 đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc cưa máy, nên anh Đ2 không có đề nghị gì.

*Đối với người làm chứng là anh Bùi Văn Ng. Anh Ng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của anh Ng và các tài liệu, chứng cứ trong quá trình điều tra thể hiện:* Anh Ng được ông Nguyễn Hồng Đ thuê làm bảo vệ tại khu đồi trồng cây xanh ở xóm B, xã TN, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Khoảng 07 giờ ngày 08/3/2020, khi anh Ng đang ở nhà thì nhận được điện thoại của ông Đi nói là khu đồi trồng cây xanh ở xóm B, xã TN bị chặt rồi. Sau đó, anh Đ đã đi ra khu đồi trồng cây xanh thì thấy khoảng 500 cây xanh các loại có đường kính khoảng 20 đến 50 cm đã bị cưa hạ. Anh Ng không biết ai đã cưa hạ số cây đó.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội hủy hoại tài sản;

xử phạt bị cáo từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc cưa máy của anh Bùi Văn Đ2. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc cưa máy cho anh Đ2, nên không xét đến.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện của bị hại đã tự giải quyết, nên không xét đến.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

** Các ý kiến tranh luận:* Bị cáo, người đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

** Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo nhận thức việc bị cáo đã dùng cưa máy cắt hạ 346 cây của Công ty Cổ phần A1 là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận. Hoàn cảnh của bị cáo hiện nay rất khó khăn, hai con đều còn nhỏ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo còn giúp đỡ cho gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Đơn trình báo ngày 11/3/2020 của ông Nguyễn Hồng Đ; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 13/3/2020 xác định số cây xanh bị cưa hạ là 346 cây và tang vật thu giữ là một chiếc cưa máy; Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố; lời khai của bị cáo và người đại diện của bị hại tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Bùi Văn Ch trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với lời khai của bị hại, được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên toà.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 10/6/2011, Công ty Cổ phần A2 có ký kết với ông Bùi Văn D1 là bố của bị cáo Bùi Văn Ch hợp đồng thuê đất với diện tích là 5.112m$^2$ tại xóm B, xã TN, huyện T, tỉnh Hòa Bình để ươm trồng cây xanh. Thời hạn thuê đất là 07 năm và được gia hạn thêm 01 năm, nên đến ngày 11/6/2019 là hết hạn hợp đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, đến năm 2018 Công ty Cổ phần A2 đã chuyển giao cho Công ty Cổ phần A1 tiếp tục thực hiện hợp đồng. Sau khi hết thời hạn cho thuê đất, bị cáo Bùi Văn Ch và những người thân thích trong gia đình của bị cáo đã nhiều lần liên hệ với người của Công ty đòi lại diện tích đất trên để sử dụng nhưng không có kết quả. Nên ngày 07/3/2020, bị cáo đã sử dụng cưa máy chạy bằng nhiên liệu xăng cắt hạ 346 *(Ba trăm bốn mươi sáu)* cây trồng của Công ty Cổ phần A1 (Gồm: 46 cây Gió bầu, 138 cây Côm tầng, 98 cây Chiêu liêu, 58 cây Lát hoa và 06 cây De). Gây ra tổng giá trị thiệt hại về cây trồng cho Công ty Cổ phần A1 là 48.330.000 *(Bốn mươi tám triệu ba trăm ba mươi nghìn)* đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo hủy hoại tài sản nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Công ty Cổ phần A1, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, về phía bị hại cũng có một phần lỗi, không trả lại diện tích đất đã thuê cho gia đình bị cáo khi hết thời hạn hợp đồng thuê đất. Hơn nữa, người đại diện của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo - Đó là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định và có nhân thân tốt. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục là hợp lý - Căn cứ khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, lại đang nuôi hai con còn nhỏ, nên đại diện

Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với anh Bùi Văn Đ2 là người đã cho bị cáo mượn cưa máy. Xét thấy, anh Đ2 không biết bị cáo mượn cưa máy của mình để hủy hoại cây trồng của Công ty Cổ phần A1, nên không xem xét xử lý.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, người đại diện của Công ty Cổ phần A1 và bị cáo đã tự giải quyết về phần bồi thường thiệt hại với nhau. Theo đó, bị cáo đã bồi thường cho Công ty Cổ phần A1 số tiền 49.000.000 *(Bốn mươi chín triệu)* đồng cho việc bị cáo đã cưa hạ 346 cây trồng của Công ty; về phía Công ty đã giao toàn bộ số cây bị cưa hạ và trả lại toàn bộ diện tích 5.122m$^2$ đất đã thuê cho gia đình bị cáo sử dụng. Tại phiên tòa, người đại diện của Công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì nữa, nên không xem xét xử lý.

Đối với chiếc cưa máy nhãn hiệu Husqvarna của anh Bùi Văn Đ2. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc cưa máy này cho anh Đ2 là đúng pháp luật, nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội hủy hoại tài sản.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 07/10/2020).

Giao bị cáo Bùi Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã Tử Nê, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2.** Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn Ch phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3.** Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(Đã ký)*

**Trần Văn Mạnh**